

Số: 350 /SNV-TCBC

Hưng Yên, ngày 25 tháng 3 năm 2025

V/v hướng dẫn thực hiện chính sách, chế độ nghỉ hưu trước tuổi, nghỉ thôi việc theo các Nghị định của Chính phủ: Số 178/2024/NĐ-CP, số 67/2025/NĐ-CP

Kính gửi:

- Các sở, ban, ngành tỉnh;
- UBND các huyện, thị xã, thành phố;
- Các đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc UBND tỉnh;
- Các Hội do Đảng, Nhà nước giao nhiệm vụ.

Thực hiện Công văn số 766/UBND-NC ngày 25/3/2025 của UBND tỉnh về việc triển khai thực hiện chính sách, chế độ đối với cán bộ, công chức, viên chức và người lao động trong thực hiện sắp xếp về tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị.

Để kịp thời giải quyết chính sách, chế độ nghỉ hưu trước tuổi, nghỉ thôi việc đối với cán bộ, công chức, viên chức, người lao động thuộc các sở, ban, ngành, đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc UBND tỉnh, UBND các huyện, thị xã, thành phố và các tổ chức Hội do Đảng, Nhà nước giao nhiệm vụ (sau đây gọi chung là cơ quan, đơn vị) bảo đảm đúng mục đích, yêu cầu, nguyên tắc, trình tự, thủ tục; đồng thời bảo đảm công khai, dân chủ, khách quan, công bằng, đúng đối tượng, đúng chính sách, chế độ. Sở Nội vụ đề nghị Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị thực hiện quy trình, thủ tục và hồ sơ giải quyết chính sách, chế độ theo quy định tại các Nghị định của Chính phủ: Số 178/2024/NĐ-CP ngày 31/12/2024, số 67/2025/NĐ-CP ngày 15/3/2025 như sau:

1. Quy trình, thủ tục giải quyết chính sách, chế độ

a) Các bước đề nghị, tổng hợp, rà soát đối tượng hưởng chính sách, chế độ

- Bước 1: Cán bộ, công chức, viên chức và người lao động có đơn (theo mẫu) gửi cơ quan, đơn vị đang công tác đề nghị xem xét giải quyết chính sách, chế độ theo quy định tại Nghị định số 178/2024/NĐ-CP, Nghị định số 67/2025/NĐ-CP (áp dụng đối với đối tượng tự nguyện xin nghỉ hưu trước tuổi, nghỉ thôi việc).

- Bước 2: Cơ quan, đơn vị trực tiếp quản lý, sử dụng cán bộ, công chức, viên chức, người lao động (là cơ quan thực hiện chi trả tiền lương và các khoản theo lương hằng tháng theo quy định) tổ chức rà soát, đánh giá tổng thể chất lượng cán bộ, công chức, viên chức và người lao động thuộc phạm vi quản lý.

- Bước 3: Tổ chức họp cơ quan, đơn vị để xác định đối tượng phải nghỉ hưu trước tuổi, nghỉ thôi việc và đối tượng tự nguyện nghỉ hưu trước tuổi, nghỉ thôi việc. Thành phần họp gồm: Tập thể cấp ủy hoặc chi ủy, lãnh đạo cơ quan, đơn vị, người đứng đầu tổ chức công đoàn nơi cán bộ, công chức, viên chức, người lao động công tác.

- Bước 4: Trên cơ sở ý kiến thống nhất của tập thể cấp ủy hoặc chi ủy, lãnh đạo cơ quan, đơn vị đối với từng cán bộ, công chức, viên chức, người lao động. Cơ quan, đơn vị tổng hợp các trường hợp đủ điều kiện hưởng chính sách, chế độ theo quy định tại Nghị định số 178/2024/NĐ-CP, Nghị định số 67/2025/NĐ-CP để lập danh sách, hồ sơ (*theo mục 2 Công văn này*) có tờ trình kèm theo danh sách, dự toán kinh phí trình cơ quan quản lý cấp trên trực tiếp (*nếu có*) hoặc cấp có thẩm quyền theo quy định. Trường hợp cơ quan, đơn vị có cơ quan quản lý cấp trên trực tiếp thì sau khi nhận được văn bản đề nghị của cơ quan, đơn vị trực thuộc tập thể cấp ủy hoặc chi ủy, lãnh đạo cơ quan, đơn vị cấp trên họp để cho ý kiến đối với từng cán bộ, công chức, viên chức, người lao động.

b) Các bước trình cấp có thẩm quyền phê duyệt đối tượng hưởng chính sách, chế độ và kinh phí

- Bước 1: Sau khi tổng hợp, rà soát đối tượng, các cơ quan, đơn vị có trách nhiệm gửi đầy đủ hồ sơ quy định tại Mục 2 Công văn này về Sở Nội vụ để thẩm định từng đối tượng hưởng chính sách, chế độ (*nếu có*) theo quy định tại các Nghị định của Chính phủ: số 178/2024/NĐ-CP, số 67/2025/NĐ-CP trình UBND tỉnh xem xét, quyết định phê duyệt.

- Bước 2. Trên cơ sở đề nghị của các cơ quan, đơn vị, Sở Nội vụ thẩm định, trình UBND tỉnh phê duyệt danh sách đối tượng nghỉ hưu trước tuổi, nghỉ thôi việc theo quy định Nghị định số 178/2024/NĐ-CP, Nghị định số 67/2025/NĐ-CP của Chính phủ và quy định có liên quan.

- Bước 3. Sau khi có Quyết định của UBND tỉnh phê duyệt danh sách đối tượng nghỉ hưu trước tuổi, nghỉ thôi việc theo quy định Nghị định số 178/2024/NĐ-CP, Nghị định số 67/2025/NĐ-CP của Chính phủ; cơ quan, đơn vị phối hợp với Sở Tài chính thẩm định dự toán kinh phí trình cấp có thẩm quyền phê duyệt cấp kinh phí để thực hiện chi trả chế độ cho đối tượng nghỉ hưu trước tuổi, nghỉ thôi việc theo quy định. Người đứng đầu các cơ quan, đơn vị ban hành Quyết định giải quyết chính sách, chế độ đối với cán bộ, công chức, viên chức theo thẩm quyền phân cấp quản lý cán bộ.

Riêng đối với cán bộ, công chức, viên chức thuộc diện Ban Thường vụ Tỉnh ủy quản lý thực hiện theo quy trình công tác cán bộ của Tỉnh ủy và UBND tỉnh.

2. Thành phần hồ sơ giải quyết chính sách, chế độ

a) Hồ sơ gửi Sở Nội vụ

(1) Văn bản đề nghị của các trường hợp nghỉ hưu trước tuổi, nghỉ thôi việc theo Nghị định số 178/2024/NĐ-CP, Nghị định số 67/2025/NĐ-CP của Chính phủ do sắp xếp lại tổ chức bộ máy, tinh giản biên chế, cơ cấu lại và nâng cao chất

lượng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức của cơ quan, đơn vị, kèm theo danh sách, dự toán kinh phí thực hiện (*theo Phụ lục đính kèm*).

(2) Đơn xin giải quyết chính sách, chế độ của cán bộ, công chức, viên chức và người lao động, trong đó nêu rõ lý do, thời điểm nghỉ, nghỉ theo chế độ nào (*áp dụng đối với cá nhân tự nguyện thực hiện việc nghỉ việc*).

(3) Biên bản cuộc họp cấp uỷ, công đoàn, tập thể lãnh đạo cơ quan, đơn vị.

(4) Bản sao văn bản của cấp có thẩm quyền xác định đối tượng là cán bộ, công chức, viên chức và người lao động (*nghị Quyết định tuyển dụng công chức, viên chức hoặc các văn bản có liên quan đến việc tuyển dụng nhân sự của cấp có thẩm quyền; Quyết định công nhận kết quả tập sự và bổ nhiệm ngạch công chức, viên chức; ...*); Quyết định phê chuẩn, bổ nhiệm chức vụ; phân công, bố trí vị trí việc làm đang đảm nhiệm.

(5) Bản sao có chứng thực hoặc xác nhận của đơn vị các Quyết định lương hiện hưởng, phụ cấp theo lương (*theo quy định tại khoản 6 Điều 5 Nghị định số 178/2024/NĐ-CP*).

(6) Bản ghi quá trình tham gia đóng BHXH, BHYT, BHTN do cơ quan BHXH xác nhận (*trong đó chốt đóng BHXH đến thời điểm đề nghị nghỉ việc có số năm công tác đóng BHXH do cơ quan bảo hiểm xã hội xác nhận*).

(7) Bản sao kết quả đánh giá thực hiện nhiệm vụ 03 năm trước liền kề của cấp có thẩm quyền đối với đối tượng đề nghị nghỉ hưu trước tuổi hoặc nghỉ thôi việc và kết quả đánh giá cán bộ, công chức, viên chức và người lao động theo tiêu chí đánh giá của cơ quan, đơn vị.

(8) Bản sao Thông báo của cơ quan có thẩm quyền quản lý cán bộ về việc đồng ý cho cán bộ nghỉ hưu trước tuổi hoặc nghỉ thôi việc theo phân cấp quản lý cán bộ (*nếu có*);

(9) Bản sao Quyết định sắp xếp tổ chức bộ máy, đơn vị hành chính của cấp có thẩm quyền và Phương án sắp xếp nhân sự sau khi sắp xếp lại cơ cấu tổ chức bộ máy, cơ cấu lại nhân sự theo quyết định của cấp có thẩm quyền.

Lưu ý: Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị chịu trách nhiệm toàn diện về tính hợp lý, hợp pháp của hồ sơ theo quy định.

b) Hồ sơ gửi Sở Tài chính

Ngoài các hồ sơ gửi Sở Tài chính như tại khoản a Mục 2 Công văn này, các cơ quan, đơn vị bổ sung thêm hồ sơ sau:

(1) Văn bản đề nghị bố trí kinh phí của các trường hợp nghỉ hưu trước tuổi, nghỉ thôi việc theo Nghị định số 178/2024/NĐ-CP, Nghị định số 67/2025/NĐ-CP của Chính phủ do sắp xếp lại tổ chức bộ máy, tinh giản biên chế, cơ cấu lại và nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức của cơ quan, đơn vị, kèm theo danh sách, dự toán kinh phí thực hiện .

(2) Bản sao Quyết định của cấp có thẩm quyền về việc phê duyệt đối tượng nghỉ hưu trước tuổi hoặc nghỉ thôi việc theo các Nghị định của Chính phủ: số 178/2024/NĐ-CP, số 67/2025/NĐ-CP.

Thực hiện sau khi có Quyết định của cấp có thẩm quyền về việc phê duyệt đối tượng nghỉ hưu trước tuổi, nghỉ thôi việc.

3. Thời gian đề nghị giải quyết chế độ

Các cơ quan, đơn vị gửi văn bản và hồ sơ đề nghị giải quyết nghỉ hưu trước tuổi hoặc nghỉ thôi việc về Sở Nội vụ trước ngày 15 hàng tháng để tổng hợp, trình UBND tỉnh xem xét, quyết định. Đối với các trường hợp đề nghị nghỉ ngày 01/4/2025 hồ sơ gửi trước ngày 29/3/2025.

4. Hằng năm xây dựng Kế hoạch thực hiện chính sách, chế độ năm sau liền kề của cơ quan, đơn vị mình gửi cơ quan cấp trên trực tiếp quản lý (nếu có) theo quy định, đồng thời gửi Sở Nội vụ, Sở Tài chính chậm nhất trước ngày 15/12 (Riêng năm 2025, cơ quan, đơn vị lập danh sách công chức, viên chức, người lao động kèm hồ sơ giải quyết chính sách, chế độ gửi về Sở Nội vụ, Sở Tài chính để tổng hợp, thẩm định trình UBND tỉnh theo quy định) để tổng hợp, theo dõi và làm căn cứ thẩm định trình UBND tỉnh phê duyệt danh sách đối tượng hưởng chính sách, chế độ theo các Nghị định của Chính phủ: số 178/2024/NĐ-CP, số 67/2025/NĐ-CP; Trường hợp cơ quan, đơn vị đã xây dựng Kế hoạch, nhưng trong quá trình thực hiện có thay đổi thì cơ quan, đơn vị điều chỉnh Kế hoạch và có văn bản báo cáo giải trình về việc thay đổi gửi Sở Nội vụ, Sở Tài chính. Sở Nội vụ không tiếp nhận, thẩm định đối với các trường hợp không nằm trong Kế hoạch thực hiện chính sách, chế độ theo các Nghị định của Chính phủ nêu trên của cơ quan, đơn vị và cơ quan, đơn vị không có Kế hoạch hoặc gửi Kế hoạch thực hiện chính sách, chế độ không đúng thời hạn nêu trên.

Trên đây là một số hướng dẫn của Sở Nội vụ về thực hiện hưởng chính sách, chế độ theo các Nghị định của Chính phủ: số 178/2024/NĐ-CP, số 67/2025/NĐ-CP, đề nghị Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị chỉ đạo thực hiện bảo đảm đúng mục đích, yêu cầu, nguyên tắc, trình tự, thủ tục; đồng thời bảo đảm công khai, dân chủ, khách quan, công bằng, đúng đối tượng, đúng chế độ chính sách. Trong quá trình thực hiện, nếu có vướng mắc, các cơ quan, đơn vị phản ánh về Sở Nội vụ để tổng hợp, báo cáo UBND tỉnh, Bộ Nội vụ, Bộ Tài chính xem xét, giải quyết theo quy định. /.

Nơi nhận:

- UBND tỉnh (để b/c);
 - Như kính gửi;
 - Ban Tổ chức Tỉnh ủy;
 - Bảo hiểm xã hội khu vực XIV;
 - Lãnh đạo Sở;
 - Phòng XDCQ;
 - Lưu: VT, CVTCBC.
- (để biết)

KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC



Ký bởi: SỞ NỘI VỤ
Cơ quan: ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH HƯNG YÊN
Ngày ký: 29/03/2025 16:48:34

Nguyễn Thị Thiệu Hương

